

Bản án số: 148/2020/HSST

Ngày: 22- 9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử C khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thu T; giới tính: Nữ; sinh năm: 1979; tại: Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 13/2 Phạm Văn Chiêu, Phường 09, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Nhà không số, đường Trịnh Thị Dối, tổ 14, ấp 06, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Nguyễn Văn T (đã chết); Mẹ: Hà Thị H (đã chết); Hoàn cảnh gia đình có chồng tên Đinh Văn T (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (vắng mặt)

2. Phạm Hoàng Quốc H; giới tính: Nam, sinh năm: 1980 Tại: TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 17/164 Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Phạm Ngọc H (đã chết); Mẹ: Hoàng Thị B - sinh năm 1960; Hoàn cảnh gia đình: Bản thân có vợ tên Nguyễn Thu V, có 02 con sinh năm 2009 và 2012. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

3. Phan Thế C; giới tính: Nam, sinh năm 1983 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 752/38 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.

Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 35/400A Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 12/12 ; Nghề nghiệp: Không; Cha: Phan Thế C - sinh năm 1958; Mẹ: Nguyễn Thị Kim N - sinh năm 1959; Hoàn cảnh gia đình; Bản thân chưa vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (vắng mặt)

4. Nguyễn V; giới tính: Nam, sinh năm 1990 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/341 Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 03/9/18 Bùi C Trưng, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: thợ sơn; Cha: Nguyễn Văn V (đã chết); Mẹ: Lê Thị T (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, Nguyễn Thị Thu T quen biết với một đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) có số điện thoại “0933991198”. Đến khoảng giữa tháng 9/2019 thì đối tượng Đ giao cho T một tài khoản đánh bạc tên “KKA18B1” của trang cá cược “SGD777.com” với số điểm là 1.000 điểm tương đương 20.000.000 Đ (01 điểm là 20.000 Đ) cho T để tham gia đánh bạc thông qua hình thức chơi “Xóc đĩa”, nếu thua thì chung đủ cho Đ, nếu thắng thì chỉ nhận được 95% số tiền thắng cược và cứ mỗi cuối tuần thì gộp Đ để tính thắng, thua. Khoảng 12 giờ 45 ngày 21/9/2019, T đến quán cà phê Điểm Hẹn tại số 114/59 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp ngồi uống cà phê rồi sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO đăng nhập tài khoản nêu trên vào trang mạng “SGD777.com” để làm cái cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức chơi “Xóc đĩa” trực tiếp với Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C và Nguyễn V. Khi tham gia đánh bạc, T giao điện thoại cho H thay cho T trực tiếp nhập máy số tiền các đối tượng đánh bạc đặt cược, còn T là người kiểm soát các con bạc đặt cược từng ván. Khi có đối tượng vào tham gia đánh bạc thì mỗi ván các đối tượng sử dụng số tiền từ 100.000 Đ đến 1.000.000 Đ đưa cho T đặt cược vào cửa chẵn hoặc lẻ trên trang, cửa chẵn là gồm: 04 mặt xanh, 04 mặt đỏ hoặc 02 mặt xanh và 02 mặt đỏ, cửa lẻ là gồm: 01 mặt xanh và 03 mặt đỏ hoặc 01 mặt đỏ và 03 mặt xanh, H sẽ nhập số điểm cược vào trang tương đương số tiền cược của các con bạc từ 5 điểm đến 20 điểm. Sau khi các đối tượng đặt cược xong thì H bấm máy để bắt đầu ván chơi, khi trên máy hiện ra kết quả thì T sẽ trực tiếp tính thắng thua với các đối tượng đánh bạc. Nếu kết quả hiện ra cửa mà các đối tượng đặt cược thì thắng T số tiền đã cược nH chỉ nhận được 95% số tiền thắng, nếu kết quả không hiện ra cửa các đối tượng đã đặt cược thì thua T số tiền đã cược. T không hưởng lợi từ việc làm cái, khi kết thúc việc đánh bạc, ai thắng thì sẽ trả tiền nước hoặc trả tiền ăn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang cùng nhau sát phạt tại quán cà phê Điểm Hẹn thì bị C an quận Gò Vấp kiểm tra bắt quả tang .

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu T, Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C và Nguyễn V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đ thời, các bị can còn thừa nhận:

- Khi thực hiện hành vi đánh bạc, T khai mang theo số tiền 12.000.000 Đ sử dụng để làm cái thắng thua trực tiếp bằng tiền với các con bạc, khi bị bắt thu giữ của T số tiền 15.000.000 Đ (T thắng được 3.000.000 Đ); H khai mang theo số tiền 7.200.000 Đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của H số tiền là 6.500.000 Đ (H thua hết số tiền 7.00.000 Đ); C khai mang theo số tiền 1.500.000 Đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của C số tiền là 3.800.000 Đ (C thắng được 2.300.000 Đ); V khai mang theo số tiền 470.000 Đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của V số tiền 70.000 Đ (V thua hết 400.000 Đ).

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam là 25.370.000 Đ (tiền tang vật).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei1: 869183037834730, Imei2: 869183037834722 (C cụ sử dụng đánh bạc).

Đối với chị Trần Thị H là chủ quán cà phê Điểm Hẹn cho biết sòng bạc trên do các đối tượng nêu trên đứng ra tự tổ chức, chị H hoàn toàn không rõ và không tham gia đánh bạc, không thu tiền xâu nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Thị H.

Tại bản cáo trạng số 41/Ctr-VKS, ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C, Nguyễn V về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Hoàng Quốc H, Nguyễn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Bị cáo Phan Thế C bỏ trốn khỏi nơi cư trú và việc truy nã không có kết quả nên vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu T đã được tổng đạt hợp lệ nH vắng mặt không lý do, việc vắng mặt của bị cáo T không gây trở ngại cho việc xét xử nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội Đ xét xử tiền hành xét xử vắng mặt bị cáo Phan Thế C và bị cáo Nguyễn Thị Thu T theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội Đ xét xử :

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù
- Xử phạt bị cáo Phan Thế C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù
- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Quốc H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù
- Xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù
- Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000 Đ đến 20.000.000 Đ

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 25.370.000 Đ (hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi nghìn) Đ tiền Việt nam và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 869183037834730, Imei2: 869183037834722.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra C an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Mặc dù bị cáo Phan Thế C, bị cáo Nguyễn Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa nh lời khai nhận tội của bị cáo C, bị cáo T và lời khai của các bị cáo V, bị cáo H hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan C an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội Đ xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị Thu T, Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C, Nguyễn V đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo là một trong những tệ nạn xã hội, đã xâm phạm đến trật tự C cộng, bị pháp luật nghiêm cấm. Ngoài ra, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác và còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo T đã cùng với đối tượng Đ (không rõ lai lịch) tụ tập điểm đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền, sử dụng điện thoại qua hệ thống mạng internet bằng C nghệ điện tử đăng nhập tài khoản là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo T đã cùng với các bị cáo khác Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C, Nguyễn V đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra, các bị cáo đã ngang nhiên ra các hình thức “xóc đĩa” đánh bạc bằng tiền và thỏa thuận tỷ lệ ăn thua qua hệ thống mạng internet bằng C nghệ điện tử nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, còn làm ảnh hưởng đến cuộc sống yên ổn của nhiều gia đình trong cộng Đ xã hội, thậm chí còn gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình ly tán vì tệ nạn cờ bạc. Hành vi đánh bạc là trái phép mà nhà nước nghiêm cấm theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội Đ Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.370.000 Đ.

Đây là vụ án có nhiều người tham gia, các bị cáo thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo sử dụng điện thoại đăng nhập tài khoản vào trang mạng

để đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” ăn thua bằng tiền là thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên Hội Đ xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo nhằm tác dụng răn đe giáo dục và đảm bảo C tác phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu T là người trực tiếp làm cái đăng nhập vào trang mạng điện tử, cùng với các con bạc đánh bạc bằng tiền tính thắng thua. Điều đó cho thấy bị cáo T rất xem thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với các bị cáo Phạm Hoàng Quốc H, Phan Thế C, Nguyễn V có cùng ý chí tham gia chung trò chơi xóc đĩa tính thắng thua bằng tiền nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên khi lượng hình cũng cần xem xét mức hình phạt cho phù hợp với vai trò của các bị cáo. Hội Đ xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành C dân tốt Đ thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Hoàng Quốc H, Nguyễn V đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phan Thế C trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo T đã được tổng đạt hợp lệ nH vẫn không có mặt theo triệu tập không có lý do chính đáng nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về khoản thu lợi bất chính: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo cùng khai nhận số tiền thắng thua đều để vào chiếu bạc mà cơ quan điều tra đã thu giữ nên không có khoản thu lợi bất chính .

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, Hội Đ xét xử xét thấy tính chất vụ án nên phạt bổ sung mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 Đ để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chị Trần Thị H là chủ quán cà phê Điểm Hẹn cho biết sòng bạc trên do các đối tượng nêu trên đứng ra tự tổ chức, chị H hoàn toàn không rõ và không tham gia đánh bạc, không thu tiền xâu nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Trần Thị H là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng

- Số tiền Việt Nam là 25.370.000 Đ đã thu giữ. Đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên Hội Đ xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 869183037834730, Imei2: 869183037834722 là C cụ sử dụng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Hội Đ xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T, bị cáo Phạm Hoàng Quốc H, bị cáo Phan Thế C, bị cáo Nguyễn V phạm tội “Đánh bạc”.

-Áp dụng điểm c khoản 2, 3 Điều 321, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, d khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019.

Phạt bổ sung bị cáo T số tiền 10.000.000 (mười triệu) Đ để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Phan Thế C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019

Phạt bổ sung bị cáo C số tiền 10.000.000 (mười triệu) Đ để sung quỹ Nhà nước

-Áp dụng điểm c khoản 2, 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Quốc H 03 (ba) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019.

Phạt bổ sung bị cáo H số tiền 10.000.000 (mười triệu) Đ để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Nguyễn V 03 (ba) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019

Phạt bổ sung bị cáo V số tiền 10.000.000 (mười triệu) Đ để sung quỹ Nhà nước

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 25.370.000 Đ (hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi nghìn) Đ tiền Việt nam và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 869183037834730, Imei2: 869183037834722.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 40/PNK ngày 09/3/2020 của C an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) Đ.

Vụ án được xét xử C khai vắng mặt bị cáo Nguyễn Thị Thu T và bị cáo Phan Thế C

Các bị cáo Phạm Hoàng Quốc H, Nguyễn V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Phan Thế C, bị cáo Nguyễn Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ Bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- C an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 C an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Thông 01 (một) năm tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn Thông cho Ủy ban nhân dân Phường 09 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g , p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Phong 09 (chín) tháng tù .

Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2017

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thắng Lợi 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thắng Lợi cho Ủy ban nhân dân Phường 09 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Nam 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Nam cho Ủy ban nhân dân Phường 09 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lực 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Lực cho Ủy ban nhân dân Phường 09 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Tiến Bộ 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Văn Tiến Bộ cho Ủy ban nhân dân Phường 09 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Vũ Minh Tấn 06 (sáu) tháng tù .

Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2017

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 và Điều 45 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Sơn 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Văn Sơn cho Ủy ban nhân dân Phường 13 quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự;

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình Sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 14.900.000 Đ tiền Việt Nam và số tiền 4.700.000 Đ thu giữ trong người của Tấn, Bộ, Lợi.

- Tịch thu tiêu hủy 03 hột bầu cua; 01 cái đĩa nhựa, 01 hộp hình trụ; 01 tờ giấy bầu cua.

- Trả lại cho 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 cho bị cáo Thông

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Tú

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Note 5 màu trắng cho bị cáo Bộ.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 429/PNK ngày 06/4/2017 của C an quận Gò Vấp)

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Luật phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) Đ.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Tú, Thông, Lợi, Lực, Nam, Bộ, Sơn))

Vật chứng là 01 xe gắn máy Honda Winner biển số 95B1 – 527.17. Qua xác minh chiếc xe do anh Hồ Văn Đạt (cha ruột của Trường) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đạt.

Đối với 13 hộp tời đen bị cáo đã mua của chị Mai, cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Dương Thị Mai.

Anh Đạt và chị Mai đều đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Xét, việc trả lại các tài sản trên là hợp lệ nên Hội Đ xét xử không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Đối với số tiền 15.000.000 Đ mà bị cáo đã nhận của anh Võ Duy Linh tiền bán xe, anh Duy Linh xác định cho luôn bị cáo không yêu cầu bị cáo trả lại. Xét, đây là ý chí tự nguyện của anh Võ Duy Linh nên Hội Đ xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền 7.900.000 Đ mà bị cáo đã mua 13 hộp tời đen của chị Mai, chị Mai đã nộp lại cho cơ quan điều tra. Số tiền này là từ khoản tiền bán chiếc xe mà bị cáo chiếm đoạt. Xét, đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên Hội Đ xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 7.100.000 Đ từ việc bán chiếc xe đã chiếm đoạt, bị cáo khai nhận đã tiêu xài hết. Xét, đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội Đ xét xử quyết định truy thu buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Linh phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Linh 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2018

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- C an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 C an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHẢN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và C văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội Đ xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- C an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 C an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

